



# QUY TẮC BẢO HIỂM Trễ Chuyến Bay - Flight Easy

An tâm khám phá hành trình

# FLIGHT EASY

## BẢO HIỂM TRẺ CHUYỂN BAY

|  |    |
|--|----|
| <b>DEFINITIONS:</b><br><b>ĐỊNH NGHĨA</b>                 | 03 |
| <b>POLICY BEBEFITS:</b><br><b>QUYỀN LỢI BẢO HIỂM</b>     | 04 |
| <b>EXCLUSIONS</b><br><b>CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ</b>            | 05 |
| <b>GENERAL CONDITIONS</b><br><b>CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG</b> | 05 |

*This policy wording serves to disclose the terms & conditions of the insurance policy issued by BaoViet Insurance.*

*Quy tắc bảo hiểm này thể hiện các điều khoản & điều kiện của Đơn bảo hiểm do Bảo hiểm Bảo Việt (BHBV) ban hành.*

*The contents herein represent the policy wording. This document contains the terms, conditions and exclusions. It is important that you should read carefully and understand it and stored it in a safe place.*

*Các nội dung trong tài liệu này là bản quy tắc bảo hiểm. Tài liệu này chứa các điều kiện, điều khoản, và loại trừ. Người được bảo hiểm cần đọc kỹ, hiểu rõ quy tắc bảo hiểm và cất giữ ở nơi an toàn.*

## DEFINITIONS

### Định nghĩa

**Arise, arises or arising** means directly or indirectly arising or in any way connected with.

*Phát sinh có nghĩa là phát sinh một cách trực tiếp hoặc gián tiếp hoặc từ bất kỳ cách nào có liên quan.*

**Actual time of departure** means the time when the chocks are removed from the wheel before the aircraft is pushed backwards away from the airport gate.

Thời gian khởi hành thực tế là thời gian chốt chèn được tháo khỏi bánh xe máy bay trước khi máy bay đó di chuyển ra khỏi cửa sân bay

**Carrier** means a scheduled commercial aircraft listed with the relevant authorities in the countries in which the aircraft is registered and is operated by an airline company which holds a certificate, licensed or similar authorization for transporting passengers.

*Phương tiện vận chuyển là máy bay thương mại theo lịch trình được lập danh sách với các cơ quan có thẩm quyền ở các quốc gia nơi máy bay được đăng ký và được vận hành bởi một hãng hàng không được cấp phép hoặc có thẩm quyền tương tự để vận chuyển hành khách.*

**Certificate of Insurance** is the document we give you which confirms that we have issued a policy to you and sets out details of your cover.

*Giấy chứng nhận bảo hiểm là tài liệu Bảo Hiểm Bảo Việt cung cấp cho người được bảo hiểm xác nhận rằng Bảo Hiểm Bảo Việt đã cấp cho người được bảo hiểm Đơn bảo hiểm và tất cả các thông tin chi tiết về phạm vi bảo hiểm dành cho người được bảo hiểm.*

**Delay** means more than 2 hours hold up between the scheduled time of departure and the actual time of departure.

*Trễ là khoảng thời gian chậm trễ hơn 2 tiếng trở lên giữa thời gian khởi hành theo lịch trình và thời gian khởi hành thực tế.*

**Excluded countries** means Afghanistan, Cuba, Democratic Republic of Congo, Iran, Iraq, Syria, Belarus, Nicaragua, North Korea, Lebanon, Liberia, Libya, Somalia, Sudan, South Sudan, Venezuela and Zimbabwe.

*Các quốc gia bị loại trừ là Afghanistan, Cuba, Cộng hòa Dân chủ Congo, Iran, Iraq, Syria, Belarus, Nicaragua, Bắc Triều Tiên, Lebanon, Liberia, Libya, Somalia, Sudan, Nam Sudan, Venezuela và Zimbabwe.*

**Policy** means your insurance contract which consists of this policy wording, schedule of benefit and any endorsement.

*Đơn là hợp đồng bảo hiểm của người được bảo hiểm bao gồm những điều nêu trong bản quy tắc bảo hiểm này, bảng quyền lợi bảo hiểm và bất kỳ sửa đổi bổ sung nào đính kèm.*

**Boarding** means the insured person's registration at the airport's departure gate or through any methods accepted by the airlines to receive boarding passes (including electronic boarding passes)

*Đăng ký lên máy bay là việc hành khách đăng ký lên máy bay tại cổng đi của sân bay hoặc thông qua các phương thức được các hãng hàng không chấp nhận để nhận thẻ lên máy bay (bao gồm cả thẻ lên máy bay điện tử).*

*Scheduled time of departure means the departure time of the flight as stated on the flight ticket of the Carrier at the point of purchase or where such flight has been rescheduled, the new departure time as announced or stated by the Carrier on the airport's notice board at least 01 day before departure date.*

*Thời gian khởi hành theo lịch trình là thời gian khởi hành của chuyến bay như đã nêu trên vé máy bay của Phương tiện vận chuyển tại điểm mua hoặc nơi chuyển bay đó đã được sắp xếp lại lịch trình, thời gian khởi hành mới theo thông báo hoặc công bố của Phương tiện chuyên chở trên bảng Thông báo của sân bay tối thiểu 01 ngày trước ngày khởi hành..*

**Policy holder** means organizations and individuals that sign the insurance contracts with insurance enterprises and pay premium. The policyholder may also be the insured person at the same time.

*Bên mua bảo hiểm là các tổ chức, cá nhân giao kết hợp đồng bảo hiểm với doanh nghiệp bảo hiểm và đóng phí bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm có thể đồng thời là Người được bảo hiểm.*

Insured person means eligible persons for insurance cover who are named in the application form.

*Người được bảo hiểm: là cá nhân được bảo hiểm có tên trong giấy yêu cầu bảo hiểm.*

BaoViet Insurance means the insurer of your policy, BaoViet Insurance Corporation

**Bảo Hiểm Bảo Việt** ở đây là Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, Công ty bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm của bạn.

**You** and **your** means all insured persons under the policy.

**Người được bảo hiểm** là Người được bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm này.

## POLICY BENEFITS

### QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

#### Flight Easy

#### Trễ chuyến bay

We will compensate you VND 888,000 if you suffer a delay to your journey, for a period of more than 2 consecutive hours from the Scheduled Time of Departure of your Carrier's departure as specified in your Certificate of Insurance.

*Bảo Hiểm Bảo Việt sẽ bồi thường cho người được bảo hiểm 888.000 đồng nếu người được bảo hiểm bị chậm trễ hành trình, trong khoảng thời gian từ hơn 2 giờ đồng hồ liên tục kể từ Thời gian khởi hành theo lịch trình của Phương tiện chuyên chở như được nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.*

The coverage under this benefit only applies to Carriers for which you have purchased a valid flight ticket according to the Carrier's rules and regulations.

*Phạm vi bảo hiểm theo quyền lợi bảo hiểm này chỉ áp dụng cho các Phương tiện chuyên chở mà người được bảo hiểm đã mua vé máy bay hợp lệ theo các điều khoản và quy định của Phương tiện chuyên chở.*

During the period of insurance, if the Insured Person's flight is delayed not due to subjective reasons or falls under exclusions, the delay falls under insured event. The insured event is specified per below:

*Trong thời gian bảo hiểm, nếu chuyến bay của Người được bảo hiểm bị trì hoãn không phải vì lý do chủ quan hoặc thuộc loại trừ, sự chậm trễ thuộc về sự kiện được bảo hiểm. Sự kiện được bảo hiểm sẽ được chi trả như sau:*

The scheduled time of departure is the time stated on the Insurance Certificate at the time of purchase. If the flight is rescheduled and updated by the airline on the airport's notice board at least 01 day before the departure date, the rescheduled time is the new time of departure. this time will be considered the departure time according to the new schedule.

*Thời gian khởi hành theo lịch trình là thời gian được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm tại thời điểm mua bảo hiểm. Trường hợp hợp chuyến bay được điều chỉnh và được hãng hàng không cập nhật lại trên bảng thông báo lịch bay của sân bay tối thiểu 01 ngày trước ngày khởi hành, thời gian này sẽ được coi là thời gian khởi hành theo lịch trình mới.*

The coverage commence 03 hours prior to the scheduled time of departure. During the period of cover, any flight delay for more than two (2) consecutive hours will be compensated with claim amount as stated in the Schedule of Benefit.

*Thời hạn bảo hiểm của Người được bảo hiểm sẽ bắt đầu 03 giờ trước thời gian khởi hành theo lịch trình. Trong suốt thời hạn bảo hiểm này, bất cứ chuyến bay nào bị chậm trễ trên 02 giờ đồng hồ liên tục sẽ được bồi thường theo số tiền bảo hiểm được quy định tại Bảng quyền lợi bảo hiểm.*

We will not pay for expenses:

*Bảo Hiểm Bảo Việt sẽ không chịu trách nhiệm đối với các chi phí phát sinh:*

- a) If your scheduled flight is an onward connecting flight.  
*Nếu chuyến bay theo lịch trình của người được bảo hiểm là chuyến bay nối chuyến*
- b) If you fail to check in at the airport, according to your itinerary supplied to you.  
*Nếu người được bảo hiểm không làm thủ tục check-in tại sân bay theo xác nhận hành trình đã được cung cấp.*
- c) If you arrive late at the airport, after the scheduled check-in or boarding time.  
*Nếu người được bảo hiểm đến sân bay muộn, sau giờ làm thủ tục check-in theo lịch trình hoặc sau thời gian lên máy bay*
- d) If you have been denied boarding, or have been removed from a scheduled flight, by the airline or the airport security for any reasons.  
*Nếu người được bảo hiểm đã bị từ chối lên máy bay, hoặc đã bị loại khỏi một chuyến bay theo lịch trình bởi hãng hàng không hoặc an ninh sân bay vì bất kỳ lý do nào*
- e) Arising from strike or industrial action which began or was announced before the purchase of this policy.  
*Phát sinh từ đình công hoặc bãi công bắt đầu xảy ra hoặc được thông báo trước khi mua bảo hiểm này*
- f) Due to hijacking.  
*Do không tặc*

BaoViet Insurance means the insurer of your policy, BaoViet Insurance Corporation

**Bảo Hiểm Bảo Việt** ở đây là **Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, Công ty bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm của bạn.**

**You** and **your** means all insured persons under the policy.

**Bạn** là **Người được bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm này**

## EXCLUSIONS CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ

We will not pay for any reasons arising directly or indirectly from:

**Bảo Hiểm Bảo Việt sẽ không bồi thường cho bất kỳ nguyên nhân nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ:**

1. War, invasion, act of foreign enemy, hostilities (whether war be declared or not), civil war, rebellion, revolution, insurrection or military or usurped power, martial law or state of siege, any of the events or causes which determine the proclamation or maintenance of martial law or state of siege, seizure, quarantine or customs regulations or nationalization by or under the order of any government or public or local authority.

*Chiến tranh, xâm lược, hành động của kẻ thù nước ngoài, sự thù địch (dù chiến tranh có được tuyên bố hay không), nội chiến, nổi loạn, cách mạng, khởi nghĩa, binh biến hoặc quân đội tiếm quyền, thiết quân luật hoặc tình trạng phong tỏa, bất kỳ sự kiện hay nguyên nhân nào dẫn đến việc tuyên bố hoặc duy trì thiết quân luật hoặc tình trạng phong tỏa, tịch thu, kiểm dịch hoặc các quy định về hải quan hoặc quốc hữu hóa theo lệnh của bất kỳ chính phủ hoặc bất kỳ cơ quan công quyền hoặc nhà chức trách sở tại nào.*

2. Riot or civil commotion, strike, lockout or threat of such incident.

*Bạo loạn hoặc bạo động dân sự, đình công, bế xưởng hoặc nguy cơ của các sự cố đó.*

3. You travel in, to or through Afghanistan, Iran, Iraq, Syria, Belarus, Cuba, Democratic Republic of Congo, North Korea, Lebanon, Liberia, Somalia, Sudan, South Sudan and Zimbabwe or any excluded countries.

*Người được bảo hiểm đi du lịch đến hoặc qua Afghanistan, Iran, Iraq, Syria, Belarus, Cuba, Cộng hòa Dân chủ Congo, Bắc Triều Tiên, Lebanon, Liberia, Somalia, Sudan, Nam Sudan và Zimbabwe hoặc bất kỳ quốc gia bị loại trừ nào.*

4. The flight is cancelled or rescheduled unless the rescheduled flight is deemed to be delayed by the Carrier.

*Chuyến bay bị hủy hoặc được sắp xếp lại lịch trình trừ trường hợp chuyến bay được sắp xếp lại lịch trình đó bị trễ theo thông báo của Hãng hàng không.*

5. If you are aware before the Policy was purchased of any reason that may cause the flight to be delayed.

*Nếu người được bảo hiểm biết trước khi mua bảo hiểm này về bất kỳ lý do nào có thể khiến chuyến bay bị trễ.*

6. The airline company you bought your flight ticket from goes bankrupt and flight has been cancelled.

*Hãng Hàng không Người được bảo hiểm mua vé máy bay bị phá sản và chuyến bay bị hủy.*

7. The trip does not originate from Vietnam.

*Chuyến đi không xuất phát từ Việt Nam.*

## GENERAL CONDITIONS CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

### 1. Geographical Cover

You are covered worldwide except for excluded countries.

#### **Phạm vi địa lý**

*Theo quy tắc bảo hiểm này, người được bảo hiểm được bảo hiểm trên phạm vi toàn thế giới, trừ các quốc gia thuộc danh sách bị loại trừ được quy định trong đó.*

### 2. Eligibility

#### **Điều kiện tham gia**

You must be above 18 years old and purchase this policy at least 1 day before the date of departure. You must be a paid passenger of the carrier as stated in the policy and holds a valid flight ticket at the time of delay.

Policy for child below 18 years old must be bought by his/her father/mother or legal guardian, as the policyholder.

*Người được bảo hiểm phải có độ tuổi trên 18 và phải mua Đơn bảo hiểm này ít nhất 1 ngày trước ngày khởi hành. Vé của Phương tiện chuyên chở đó phải được thanh toán thành công và vé máy bay này được xác định là hợp lệ tại thời điểm chuyến bay bị trễ.*

Đối với trường hợp Người được bảo hiểm nhỏ hơn 18 tuổi, đơn bảo hiểm sẽ được mua bởi người trên 18 tuổi, là bố/mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp và là chủ hợp đồng bảo hiểm.

### 3. Your Policy and Premium

#### **Tham gia bảo hiểm và phí bảo hiểm**

When you apply for the policy by completing our application, we will confirm with you such details as your flight details, departure date and your premium, and whether any standard terms need to be varied. These details are recorded in the policy that we issued to you. The premium we charge varies according to the performance of your Carrier, the departing airport, as well as the local weather condition. We tell you the total amount payable when you apply and if you purchase the cover, the amount due will be confirmed in your policy.

*Khi người được bảo hiểm đăng ký tham gia bảo hiểm bằng cách hoàn thành kê khai Giấy yêu cầu bảo hiểm theo mẫu của Bảo Hiểm Bảo Việt, Bảo Hiểm Bảo Việt sẽ xác nhận với người được bảo hiểm đầy đủ các thông tin như chi tiết chuyến bay, ngày khởi hành và phí bảo hiểm cũng như bất cứ thay đổi nào về các điều khoản tiêu chuẩn. Những thông tin chi tiết này được ghi lại trong Đơn bảo hiểm mà Bảo Hiểm Bảo Việt đã cấp cho người được bảo hiểm. Phí bảo hiểm Bảo Hiểm Bảo Việt áp dụng sẽ khác nhau tùy theo hiệu quả của Phương tiện chuyên chở, sân bay khởi hành, cũng như điều kiện thời tiết tại địa phương. Bảo Hiểm Bảo Việt sẽ thông báo cho người được bảo hiểm tổng phí bảo hiểm phải thanh toán khi người được bảo hiểm gửi yêu cầu bảo hiểm và nếu người được bảo hiểm chấp nhận tham gia bảo hiểm, phí bảo hiểm phải thanh toán sẽ được thể hiện trong hợp đồng bảo hiểm của người được bảo hiểm.*

### 4. Period of Cover

#### **Thời hạn bảo hiểm**

Your cover commences three (3) hours before the Scheduled time of departure of a flight and ends upon the Actual time of departure.

*Bảo hiểm của Người được bảo hiểm bắt đầu ba (3) giờ trước Thời gian khởi hành theo lịch trình của chuyến bay và kết thúc vào Thời gian khởi hành thực tế.*

### 5. Policy Amendment

#### **Thay đổi Hợp đồng bảo hiểm**

If you intend to amend your policy details, you must let us know in writing before your Scheduled time of departure. Such amendment becomes effective after it has been confirmed and recorded by us with issuance of endorsement.

*Nếu người được bảo hiểm có ý định sửa đổi các thông tin trong Hợp đồng của mình, người được bảo hiểm phải thông báo cho Bảo Hiểm Bảo Việt bằng văn bản trước Thời gian khởi hành theo lịch trình của người được bảo hiểm. Sửa đổi như vậy có hiệu lực sau khi được Bảo Hiểm Bảo Việt xác nhận và ghi nhận bằng việc cấp sửa đổi bổ sung cho các điều chỉnh này.*

### 6. Policy Cancellation

#### **Hủy hợp đồng bảo hiểm**

If you decide to cancel this policy, you may cancel this policy at any time by informing our customer service representative before the scheduled time of departure as specified in your flight ticket. However, there will be strictly no refund of any part of your premium.

*Về việc hủy Đơn bảo hiểm, người được bảo hiểm có thể hủy Đơn này bất cứ lúc nào bằng cách thông báo cho đơn vị phục vụ khách hàng của Bảo Hiểm Bảo Việt trước thời gian khởi hành theo lịch trình như quy định trong vé máy bay của người được bảo hiểm. Tuy nhiên, Bảo Hiểm Bảo Việt sẽ không hoàn trả phí bảo hiểm mà Người được bảo hiểm đã chi trả đối với Đơn bảo hiểm này.*

### 7. Duplication of Cover

#### **Bảo hiểm trùng**

If you are covered for more than one (1) policy, cover will effective only under one policy. We will not be liable for any claim under more than one (1) policy for the same benefit, same person and on the same Period of Cover.

*Nếu người được bảo hiểm được bảo hiểm bởi nhiều hơn một (1) Hợp đồng, bảo hiểm sẽ chỉ có hiệu lực theo một Hợp đồng duy nhất. Bảo Hiểm Bảo Việt sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ yêu cầu bồi thường nào phát sinh từ nhiều hơn một (1) Hợp đồng cho cùng một quyền lợi bảo hiểm, cho cùng một người và cho cùng một Thời hạn bảo hiểm.*

## SCHEDULE OF BENEFITS

### BẢNG QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

| No | Description  | VND                          |
|----|--|------------------------------|
| 1. | <p><b>Flight Easy/ Bảo hiểm trễ chuyến bay</b><br/>Provides compensation for flight delays more than 2 hours.<br/><i>Bồi thường cho trường hợp trễ chuyến bay hơn 2 giờ đồng hồ</i></p> <p><b>Premium/ Phí bảo hiểm</b><br/>Premium above is indicative and may increase by between 10% to 20%, in the event of unexpected event such as weather, airport closure and any other factors determined by us.</p> <p>With claims auto-processed upon flight delay notification of more than 2 hours.</p> <p><i>Phí bảo hiểm này là phí chuẩn và có thể tăng từ 10% đến 20%, trong trường hợp có sự kiện bất ngờ như thời tiết, đóng cửa sân bay và bất kỳ yếu tố nào khác được xác định bởi Bảo Hiểm Bảo Việt</i></p> <p><i>Bồi thường tự động cho các thông báo trễ chuyến bay với thời gian hơn 2 giờ đồng hồ.</i></p> | <p>888.000</p> <p>35.000</p> |
| 2. | <p>Non-covered Airline<br/><i>Hãng hàng không loại trừ</i></p>   |                              |



**3.000++**

CÁN BỘ NHÂN VIÊN  
CÓ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN  
MÔN CAO, VÀ KHÔNG  
NGỪNG TRẺ HÓA



**80++**

CÔNG TY THÀNH VIÊN  
TẠI TẤT CẢ CÁC TỈNH,  
THÀNH PHỐ TRÊN CẢ NƯỚC


**300++**

PHÒNG KINH DOANH




**MẠNG LƯỚI CÔNG TY THÀNH VIÊN TẠI TẤT CẢ CÁC TỈNH,  
THÀNH PHỐ TRÊN TOÀN QUỐC**

 **Trụ sở chính** 104 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

 **Tel** (+84 24) 3826 2614 | **Fax** (+84 24) 3825 7188

 **Email** [bvvn@baoviet.com.vn](mailto:bvvn@baoviet.com.vn)

 **Hotline** 1900 558899

 **Website** [baoviet.com.vn/baohiem](http://baoviet.com.vn/baohiem)  
[baovietonline.com.vn](http://baovietonline.com.vn)